TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK GLONG** TỈNH ĐẮK NÔNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/HS-ST
Ngày 23-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Văn Tuân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Hữu Tỷ và ông Lý Văn Hòe.

- Thư ký phiên toà: Bà Kiều Thị Thành – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Viết Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18c/2018/QĐXXST-HS, ngày 11/5/2018 đối với bị cáo:

Nông Trường S, sinh năm 1965 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 15, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 7/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn Đ và bà Lương Thị B; bị bắt tạm giam ngày 08/02/2018. Có mặt.

Bị hại: Ông Đinh Công L, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

Người làm chứng:

- NLC 1; địa chỉ: Thôn 2, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.
- NLC 2; địa chỉ: Thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.
- NLC 3; địa chỉ: Thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.
- NLC 4; địa chỉ: Thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.
- NLC 5; địa chỉ: Thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.
- NLC 6; địa chỉ: Thôn 3, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.
- NLC 7; địa chỉ: Thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

- NLC 8; địa chỉ: Thôn 3, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.
- NLC 9; địa chỉ: Thôn 3, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.
- NLC 10; địa chỉ: Thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.
- NLC 11; địa chỉ: Thôn 3, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.
- NLC 12; địa chỉ: Thôn 3, xã Q, huyện Q, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ ngày 18/3/2014, tại lô 8 khoảnh 8 Tiểu khu 1644 do Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (TNHH MTV) Lâm nghiệp Q quản lý; những người làm công tác quản lý và bảo vệ rừng của Công ty gồm anh Hồ Phi B, anh Đinh Công L, NLC 3, NLC 4 và NLC 5 đi tuần tra phát hiện NLC 6 đang dùng cuốc, cuốc cỏ và cây chồi trên đất rừng nên yêu cầu NLC 6 đi về chốt để làm việc; khi bị lập biên bản NLC 6 không ký biên bản và bỏ chạy ra khỏi chốt nên anh B đuổi theo và dùng còng số 8 khóa tay bị cáo lại tại Chốt để đến sáng giải quyết; khi mọi người đi ngủ NLC 6 đã nhắn tin bằng điện thoại cho bố là NLC 8 biết viêc mình bị bắt; sau đó NLC 8 đã gọi điện thoại nói cho NLC 7 biết nên NLC 7 cùng với chồng là Nông Trường S, con trai là Nông Văn T đã rủ nhiều người đi đến Chốt quản lý vào bảo vệ rừng số 1 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Q;

Khoảng 06 giờ ngày 19/3/2014 có khoảng 20 người kéo đến Chốt quản lý vào bảo vệ rừng số 1 trong đó có S, Thọ, NLC 1, Nguyễn Văn B, NLC 12; S đi cùng với nhóm của Thọ, NLC 1, B và NLC 12 nhưng đi phía sau, S cầm gậy gỗ vừa chạy theo Thọ, NLC 1 và NLC 1 vừa hô "Đánh chết mẹ nó đi"; thấy đông người kéo đến Chốt nên các anh B, NLC 4, NLC 5, L và NLC 1 bỏ chạy ra khỏi Chốt; khi anh L chạy ra khỏi Chốt thì bị B, NLC 1, NLC 2 và 02 người khác đuổi theo, anh L bị vấp ngã nên NLC 1 dùng gậy gỗ đánh nhiều cái vào đầu và tay anh L, B cũng dùng gậy đánh nhiều cái vào người anh L, hậu quả làm anh L bị thương ở đầu và bị gãy 02 tay.

Tại Bản giám định pháp y số 99/GĐPY ngày 14/4/2014 của Phòng giám định pháp y – Bệnh viện đa khoa tỉnh Đ kết luận thương tích của anh Đinh Công L như sau: Gãy thân xương tay phải, thẳng trục, tỷ lệ 10%; gãy thân xương tay trái, thẳng trục, tỷ lệ 07%; 01 sẹo da đầu kích thước dưới 05cm, không xếp được tỷ lệ. Tỷ lệ thương tật toàn bộ là 17%, tạm thời 03 tháng.

Tại bản cáo trạng số 17/CTr-VKS, ngày 27/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong đã truy tố bị cáo Nông Trường S về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo như bản cáo trạng. Sau khi phân tích các tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Trường S phạm tội "Cố ý gây thương tích"; áp dụng khoản 3 Điều 7; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nông Trường S từ 12 tháng đến 15 tháng tù;

Tại phiên tòa bị cáo Nông Trường S đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Trong quá trình điều tra gia đình NLC 1 đã bồi thường cho anh L 35.000.000 đồng, anh L không yêu cầu bồi thường thêm; bị cáo Nông Trường S tự nguyện bồi thường cho anh L 1.000.000 đồng tạm gửi tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Glong. Tại lời nói sau cùng, bị cáo Nông Trường S đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 06 giờ ngày 19/3/2014, tại Tiểu khu 1644 thuộc xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, NLC 1 đã dùng gậy gỗ đánh vào đầu và tay anh Đinh Công L; Nguyễn Văn B dùng gậy đánh nhiều cài vào người anh L. Trước khi NLC 1 và B đánh anh L bị cáo S đã có hành vi hô hào, kích động NLC 1 và B đánh anh L. Hậu quả làm anh L bị thương tích với tỷ lệ thương tật là 17%. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: *"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

.....

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.". Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố bị cáo Nông Trường S về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo đồng thời ăn năn hối cải, tác động gia đình bồi thường cho anh L 1.000.000 đồng; mẹ bị cáo là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4]. Bị cáo là đồng phạm với NLC 1 nhưng không mang tính tổ chức, chỉ là người giúp sức thông qua hành vi kích động NLC 1 và B gây thương tích cho anh L; vai trò của bị cáo không mang tính quyết định đối với hành vi và tỷ lệ thương tật gây ra cho anh L. Vì vậy, hình phạt áp dụng đối với bị cáo thấp hơn đối so với NLC 1, cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho anh L 1.000.000 đồng. Việc bồi thường là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận. Anh L có quyền và nghĩa vụ liên hệ Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Glong để nhận số tiền trên. Anh L không có yêu cầu bồi thường thiệt hại thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án đã được xử lý tại Bản án số 41/2014/HSST ngày 31/10/2014 của TAND huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông nên không xem xét xử lý.

[7]. Về án phí: Bị cáo Nông Trường S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nông Trường S phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 7; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nông Trường S 01 (*một*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 08/02/2018.

2. Trách nhiệm dân sự: Chấp nhận gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường cho anh Đinh Công L 1.000.000 (một triệu) đồng đang tạm gửi tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông. Anh L có quyền và nghĩa vụ liên hệ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông để nhận số tiền trên theo Biên lai thu tiền số 003948 ngày 22/5/2018. Anh L không yêu cầu bồi thường thiệt hại thêm nên không xem xét giải quyết.

3. Xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án đã được xử lý tại Bản án số 41/2014/HSST ngày 31/10/2014 của TAND huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông nên không xem xét xử lý.

4. Án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nông Trường S phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận **:**
- TAND tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đ;
- Chi cục THA.DS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Vũ Văn Tuân